

Tổng quan thị trường

	VNINDEX HNXINDEX		Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
Điểm số	996.56	105.05	Giá trị mua (tỷ đồng)	356	4.1
Thay đổi (%)	-0.13%	0.27%	% toàn thị trường	9.2%	1.2%
KLGD (triệu CP)	176.22	22.44	Giá trị bán (tỷ đồng)	432	4.0
GTGD (tỷ VND)	3853.87	340.16	% toàn thị trường	11.2%	1.2%
Số mã tăng	146	76	Giá trị ròng (tỷ đồng)	(75.9)	0.1
Số mã giảm	164	63	KL mua (triệu CP)	11,623	0.41
Số mã đứng giá	58	53	KL bán (triệu CP)	14,262	0.28

Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, chỉ số VnIndex giảm -1,28 điểm tương đương với -0,13%, đóng cửa ở mức 996,56 điểm. Trên sàn HNX, chỉ số HnxIndex tăng +0,28 điểm tương đương với +0,27% đóng cửa ở mức 105,05 điểm. VCB, BID và SAB là 3 mã cổ phiếu có ảnh hưởng tiêu cực nhất lên VnIndex, lấy đi -0,88, -0,86 và -0,55 điểm. Trong khi đó, GAS, HVN và BVH là 3 mã có ảnh hưởng tích cực nhất đối với chỉ số, đóng góp lần lượt +0,73, +0,34 và +0,31 điểm. Khối lượng giao dịch đạt 176,21 triệu cổ phiếu trên sàn HOSE và 22,44 triệu cổ phiếu trên sàn HNX. Khối ngoại bán ròng 75,9 tỷ VNĐ trên sàn HOSE nhưng mua ròng 100 triệu VNĐ trên sàn HNX.

Về diễn biến nhóm ngành, chỉ có 5 trên tổng số 10 nhóm ngành tăng điểm trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Dẫn đầu là ngành Dầu Khí (+0,85%) và ngành Vật Liệu Cơ Bản (+0,76%). Ở chiều ngược lại, Viễn Thông (-1,37%) và Công Nghệ (-1,18%) là 2 nhóm ngành giảm điểm mạnh nhất trong phiên hôm nay.

Lê Hoàng Phương (lehoangphuong@baoviet.com.vn)

Quan điểm đầu tư

Thị trường dự báo nhiều khả năng sẽ tiếp tục điều chỉnh trong một vài phiên tới. Vn-Index có thể sẽ giảm về kiểm định vùng 990-995 điểm, tại đây chỉ số sẽ cần thời gian tích lũy để tạo đà trước khi được kỳ vọng sẽ quay lại quá trình tăng điểm và breakout thành công qua ngưỡng cản tâm lý quan trọng 1000-1005 điểm.

Diễn biến thị trường có sự phân hóa rõ nét giữa các dòng cổ phiếu. Áp lực chốt lời gia tăng đáng kể khi thị trường tiếp cận vùng kháng cự 1000-1005 điểm. Các mã trụ kéo trong các phiên trước như VCB, BID, VNM... đều xuất hiện nhịp điều chỉnh. Dòng tiền luân chuyển từ những nhóm đã có nhịp tăng trước đó sang để sang nhóm dầu khí, hàng không và bảo hiểm tuy nhiên không đủ mạnh khiến chỉ số bị giảm. Sự phân hóa có thể tiếp diễn trong một vài phiên kế tiếp, sau đó nếu chỉ số vượt được ngưỡng cản 1000-1005 điểm, sẽ có sự đồng thuận hơn giữa các nhóm ngành.

Chiến lược đầu tư:

- Duy trì tỷ trọng danh mục ở mức 40-50% cổ phiếu.
- Đối với các nhà đầu tư vẫn đang nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao, tiếp tục canh bán trading giảm tỷ trọng về mức an toàn trong các nhịp tăng điểm của thị trường. Trong kịch bản thị trường breakout thành công qua vùng kháng cự 1000-1005 điểm, có thể thực hiện cover lại các vị thế đã bán hoặc mở các vị thế mua mới nâng tỷ trọng cho danh mục trong các nhịp điều chỉnh sau đó của thị trường.

Nguyễn Đức Hoàng (nguyenduchoang@baoviet.com.vn)

Việt Nam cho thấy sức chống đỡ tốt với các rủi ro chung từ bên ngoài

Cuối tuần qua, Tổng cục Thống kê đã công bố số liệu về tăng trưởng GDP. Cụ thể, tăng trưởng GDP trong quý III của Việt Nam có sự tăng vọt so với 2 quý trước đó. Nếu như GDP quý I chỉ tăng 6,82%; quý II tăng 6,73% thì đến quý III, con số này đã tăng lên mức 7,31%. Tính chung 9 tháng đầu năm, GDP của Việt Nam tăng 6,98% - mức cao nhất trong vòng 9 năm trở lại đây. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực công nghiệp và xây dựng có mức tăng trưởng cao nhất trong 3 khu vực, khu vực dịch vụ đứng thứ hai còn khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng thấp nhất. Có thể thấy động lực chính của tăng trưởng kinh tế 9 tháng năm nay là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 11,37%) và các ngành dịch vụ.

Với mức tăng trưởng GDP tích cực như trên, Việt Nam đang cho thấy sức chống đỡ khá tốt trước những rủi ro chung là kinh tế toàn cầu tăng chậm lại và xung đột thương mại Mỹ-Trung leo thang. Trong quý III, sự thặng dư lớn của cán cân thương mại đã đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng GDP chung. Điểm đáng lưu ý là mặc dù tăng trưởng tín dụng tính đến ngày 20/09 mới chỉ tăng có 8,4% (thấp hơn mức 9,52% cùng kỳ) nhưng GDP vẫn tăng trưởng tích cực. **Việc tăng trưởng bớt phụ thuộc vào vốn là một tín hiệu tốt cho Việt Nam. Theo đánh giá của BVSC, nếu tốc độ tăng năng suất lao động của Việt Nam tiếp tục được cải thiện (trên thực tế còn nhiều dư địa để thực hiện, nhất là ở khía cạnh cải cách thể chế) thì tăng trưởng của Việt Nam trong các năm tới sẽ tăng được khả năng chống chịu với các rủi ro từ bên ngoài.**

Trần Hải Yến (tranhaiyen@baoviet.com.vn)

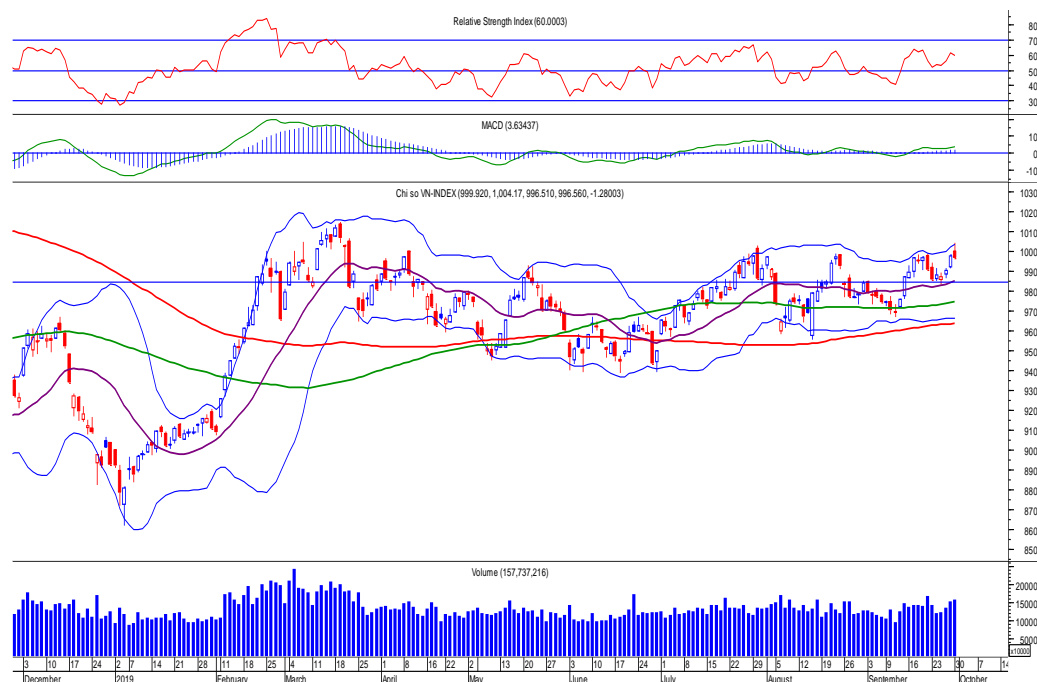
Danh mục khuyến nghị

Mã CP	Vùng hỗ trợ	Vùng kháng cự	Hành động
VNM	123-123.5	125.5-126.8	Bán tại kc
MWG	121.5-122.5	126.5-127.5	Bán tại kc
MSN	77.5-78.5	84-85	Mua tại ht
REE	36.8-37.3	38.7-39.5	Bán tại kc
DXG	15.5-16	18-18.5	Mua tại ht
MBB	21.4-21.8	22.5-23	Bán tại kc
VPB	19.8-20.4	21.6-22.1	Bán tại kc

Danh mục các báo cáo phát hành gần đây

Ngày phát hành	Tên báo cáo	
12/09/2019	Báo cáo cập nhật VEA 09.2019	Link
10/09/2019	Báo cáo cập nhật VHC 09.2019	Link
10/09/2019	Bản tin trái phiếu tuần từ 03.09 đến 06.09	Link
04/09/2019	Bản tin trái phiếu tuần từ 26.08 đến 30.08	Link
30/08/2019	Báo cáo vĩ mô tháng 08.2019	Link
30/08/2019	Báo cáo cập nhật KDH 08.2019	Link
29/08/2019	Báo cáo cập nhật BMP 08.2019	Link
28/08/2019	Báo cáo cập nhật MSH 08.2019	Link
28/08/2019	Báo cáo thăm doanh nghiệp VEA 08.2019	Link
28/08/2019	Bản tin trái phiếu tuần từ 19.08 đến 23.08	Link
26/08/2019	Báo cáo cập nhật VNM 08.2019	Link

Phân tích kỹ thuật



	Điểm	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2
VNINDEX	996,56	1000-1005	1020-1025	978-983	958-962
VN30	922,09	927-930	934-937	918-920	902-906

VnIndex giảm 1,28 điểm tương đương 0,13% về 996,56 điểm. Chỉ số tăng điểm ngay từ đầu phiên và duy trì đến gần hết thời gian giao dịch trước khi giảm mạnh và chuyển sang sắc đỏ. Thanh khoản tăng nhẹ so với phiên trước nhưng vẫn tương đương mức trung bình 20 phiên gần đây. Độ rộng thị trường ở mức cân bằng. Diễn biến này cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư khi VnIndex bước qua mốc kháng cự tâm lý 1.000 điểm.

Cây nến đỏ với giá mở cửa, giá thấp nhất, giá đóng cửa có mức gần giống nhau của phiên hôm nay gần giống với mẫu hình "Shooting Star" báo hiệu mức độ giảm giá trong các phiên tiếp theo của chỉ số. Áp lực chốt lời gia tăng mạnh trong khi lực cầu yếu dần khi thị trường vượt qua mức 1000 điểm khiến chỉ số có thể điều chỉnh tích lũy trong một vài phiên tới để tạo nền giá cân bằng hơn.

Tuy nhiên, các chỉ báo xu hướng của thị trường hiện tại vẫn đang cho tín hiệu tích cực. Chỉ báo MACD tiếp tục đi lên với đường MACD-histogram đang tăng dần trong bối cảnh dải BB đang mở rộng và hướng lên trên thể hiện động lực tăng điểm của thị trường có thể sẽ còn tiếp diễn. Chỉ báo dòng tiền MFI đang xác lập xu hướng tăng ngắn hạn phần nào cho thấy đang có sự xuất hiện của dòng tiền mới tham gia vào thị trường.

Từ các luận điểm trên, chúng tôi dự báo trong một vài phiên tới, thị trường có thể điều chỉnh tích lũy, lui lại quanh vùng hỗ trợ 985-990 điểm. Tại đây, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ hồi phục và tăng điểm trở lại.

Khiếu Trọng Huy (khieutronghuy@baoviet.com.vn)

Vận động dòng tiền & tương quan giá cổ phiếu

Diễn biến chỉ số ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực n% Thay đ Các mã tỷ trọng lớn trong ngành		
Thiết bị và dịch vụ y tế	6.93%	JVC, DCL, DNM
Giải pháp phần mềm	3.63%	ELC, CMG, SGT, CMT, SRB...
Thép	2.33%	HSG, POM, TLH, DTL, VIS...
Bảo hiểm	1.94%	BVH, PVI, VNR, BMI, BIC...
Du lịch	1.40%	VNS, TCT, RIC, DSN, GTT...

5 ngành diễn biến tiêu cực n% Thay đ Các mã tỷ trọng lớn trong ngành		
Đầu tư đa ngành	-1.03%	MSN, KBC, DRH...
Viễn thông	-1.37%	FPT, VTC, KST
Cơ điện	-1.40%	REE, ALP, MCG, LGC, HMH...
Thiết bị công nghệ phần cứng	-1.48%	PSD, ST8, POT, UNI, LTC...
Dệt may	-2.1%	TCM, GMC, KMR, KHA, TNG...

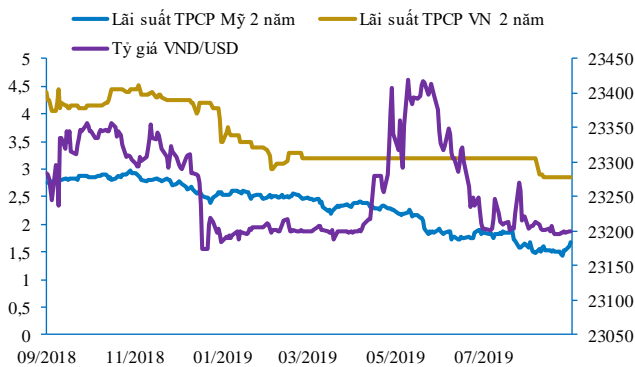
Top 5 cổ phiếu được khối ngoại mua nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Tỷ lệ sở hữu tối đa NĐTNN	Giá trị mua ròng
QNS	UPCOM	15.73%	49.00%	17,128,660,000
MCH	UPCOM	0.00%	49.00%	3,066,810,000
OIL	UPCOM	5.79%	6.60%	2,825,220,000
BSR	UPCOM	0.00%	7.90%	2,521,010,000
ACV	UPCOM	3.65%	49.00%	1,487,929,000

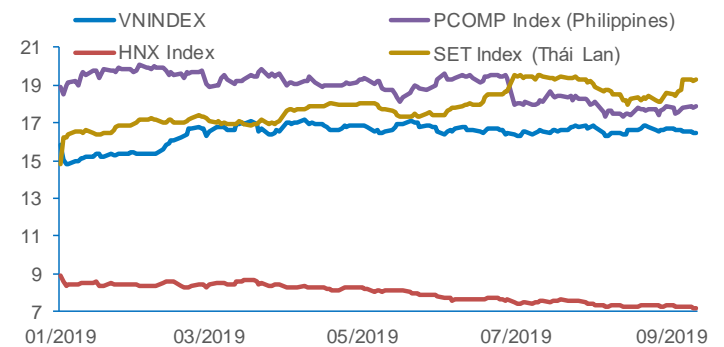
Top 5 cổ phiếu bị khối ngoại bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Tỷ lệ sở hữu tối đa NĐTNN	Giá trị bán ròng
VEA	UPCOM	5.68%	49.00%	-1,799,250,000
PVS	HNX	22.97%	49.00%	-1,301,440,000
VCS	HNX	2.18%	49.00%	-825,370,000
CTR	UPCOM	1.14%	49.00%	-400,790,000
VGI	UPCOM	0.09%	51.00%	-261,760,000

Biến động chỉ số trong 1 tháng



P/E các chỉ số chính



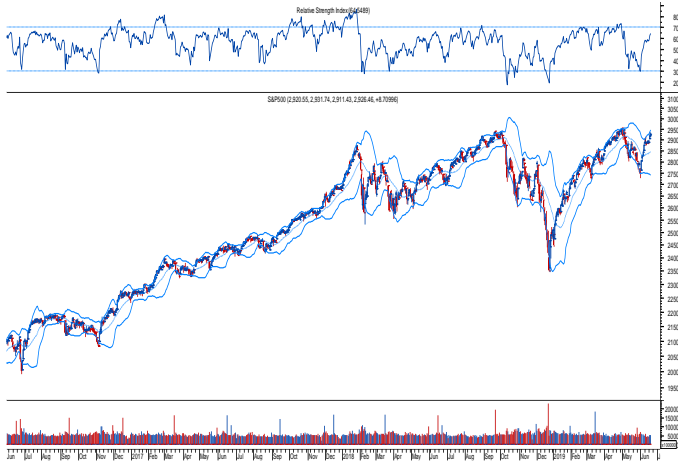
Danh sách cổ phiếu trong rổ VN30

Mã	Ngành	Giá n hóa (tỷ đồng)	ROE (%)	EPS trailing	EPS 2017	EPS 2018 (*)	P/E	P/E 2018 (*)	P/B
VIC	Bất động sản	120,500	8.3	1,643	1,270	2,400	73.3	50.2	4.9
VCB	Ngân hàng	82,500	25.6	4,729	3,584	5,235	17.4	15.8	4.0
VHM	Bất động sản	89,500	57.0	4,503	4,503	7,215	19.9	12.4	6.9
VNM	Thực phẩm	129,900	35.0	5,465	5,295	5,809	23.8	22.4	8.0
GAS	Sản xuất & khai thác	107,400	26.9	6,066	5,911	6,272	17.7	17.1	4.6
SAB	Đồ uống	263,500	27.1	6,735	6,190	8,425	39.1	31.3	9.6
BID	Ngân hàng	39,950	13.7	2,091	1,634	2,332	19.1	17.1	2.5
MSN	Đầu tư đa ngành	78,900	15.6	3,304	4,561	4,671	23.9	16.9	2.9
TCB	Ngân hàng	23,500	17.0	2,518	2,692	3,061	9.3	7.7	1.5
CTG	Ngân hàng	21,250	7.8	1,470	1,454	1,899	14.5	11.2	1.1
VRE	Bất động sản	33,250	8.8	1,033	1,033	1,463	32.2	22.7	2.7
VJC	Du lịch	137,800	43.3	9,850	9,850	12,444	14.0	11.1	5.3
HPG	Công nghiệp đa ngành	22,050	19.9	2,760	3,105	3,537	8.0	6.2	1.4
NVL	Bất động sản	63,700	17.8	3,579	3,533	3,413	17.8	18.7	2.9
MWG	Bán lẻ	127,900	38.6	7,893	6,689	10,060	16.2	12.7	5.4
VPB	Ngân hàng	22,150	20.6	2,989	3,024	3,606	7.4	6.1	1.4
MBB	Ngân hàng	22,950	21.7	2,977	2,619	3,493	7.7	6.6	1.6
BVH	Bảo hiểm	75,400	6.8	1,505	1,612	2,219	50.1	34.0	3.4
FPT	Viễn thông	58,200	23.4	4,349	3,548	5,135	13.4	11.3	3.0
HDB	Ngân hàng	27,700	19.1	2,897	2,897	2,749	9.6	10.1	1.7
EIB	Ngân hàng	16,600	3.5	434	537	-	38.2	0.0	1.3
STB	Ngân hàng	10,650	8.8	1,205	780	1,262	8.8	8.4	0.8
PNJ	Bán lẻ	81,000	27.9	4,727	4,107	5,696	17.1	14.2	4.4
ROS	Xây dựng cơ sở hạ tầng	25,950	3.5	359	350	-	72.3	0.0	2.5
REE	Cơ điện	38,950	18.1	5,261	5,754	5,787	7.4	6.7	1.3
SSI	Chứng khoán	23,150	10.9	1,997	2,428	2,391	11.6	9.7	1.3
SBT	Thực phẩm	17,800	4.9	542	509	-	32.9	0.0	1.6
GMD	Cảng biển & dịch vụ	27,500	9.4	1,888	6,207	1,971	14.6	13.9	1.3
CTD	Xây dựng cơ sở hạ tầng	95,400	13.4	13,535	18,357	14,493	7.0	6.6	0.9
DPM	Hóa chất	13,400	5.0	853	1,551	1,040	15.7	12.9	0.7

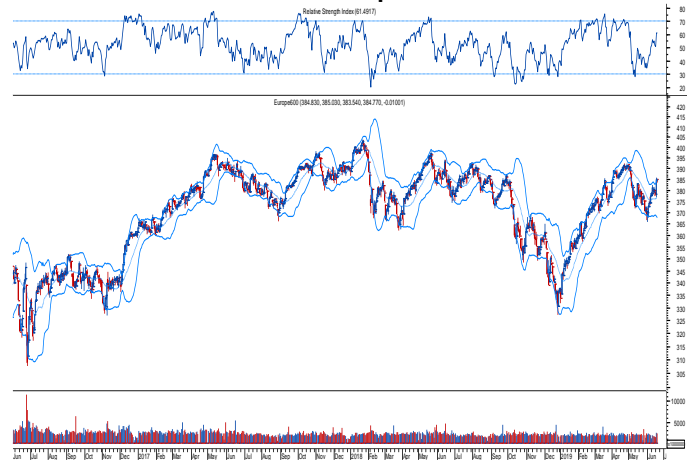
Đơn vị VNĐ; (*) Dự báo năm; Nguồn Bloomberg

Tổng quan thế giới (Stocks)

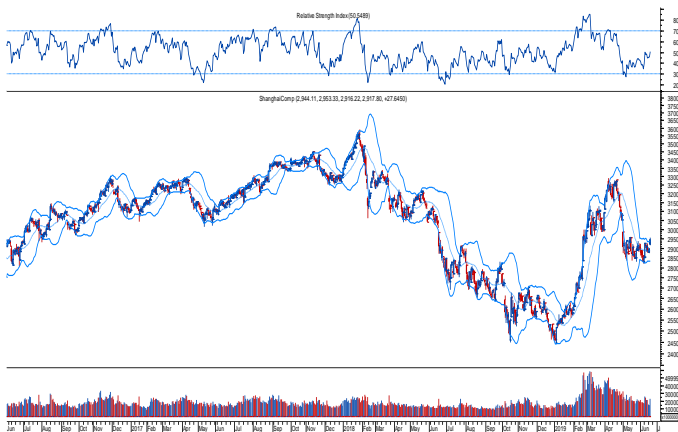
S&P 500



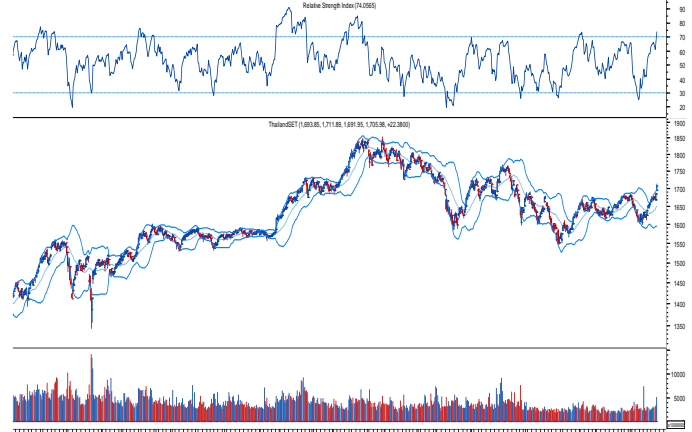
Stoxx Europe 600



Shanghai Composite



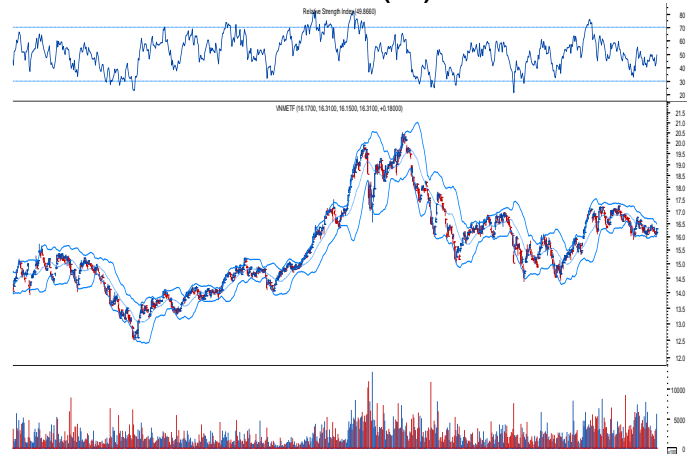
Thailand SET



FTSE Vietnam ETF (EU composite)

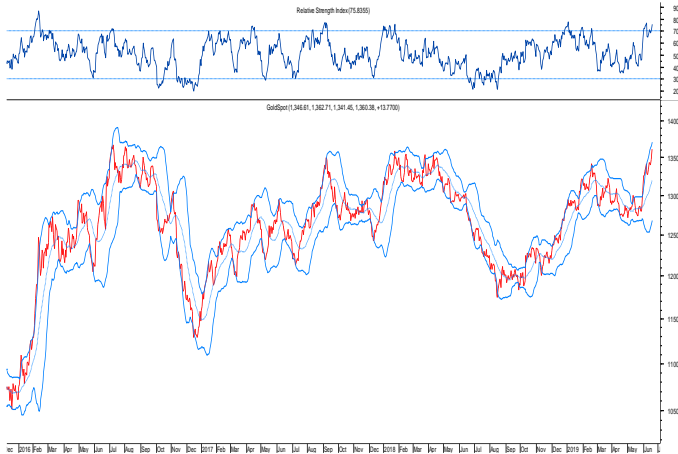


VNM ETF (US)

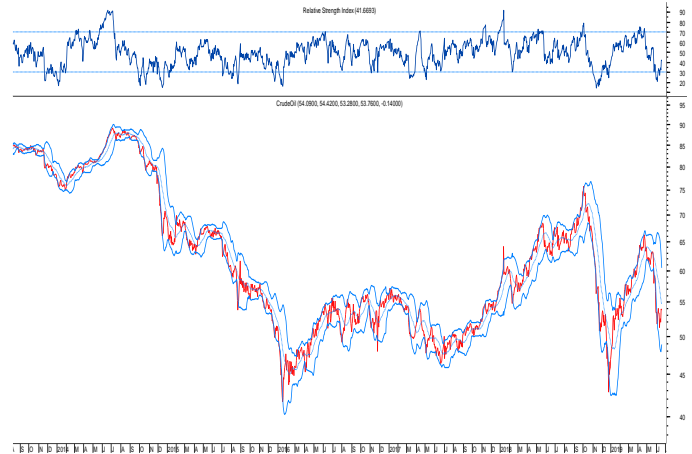


Tổng quan thế giới (Commodities)

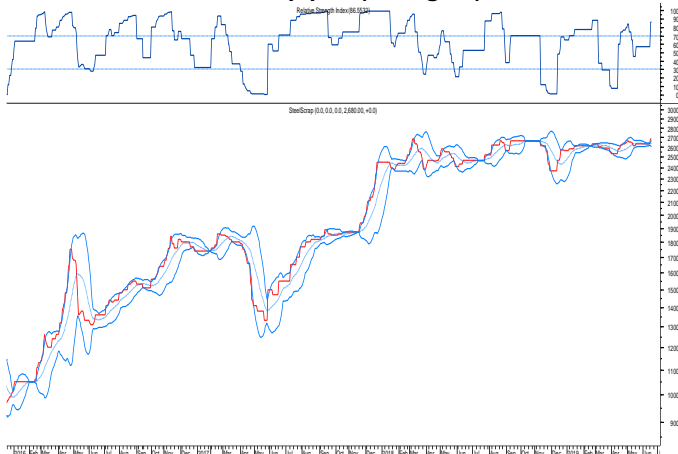
Giá vàng



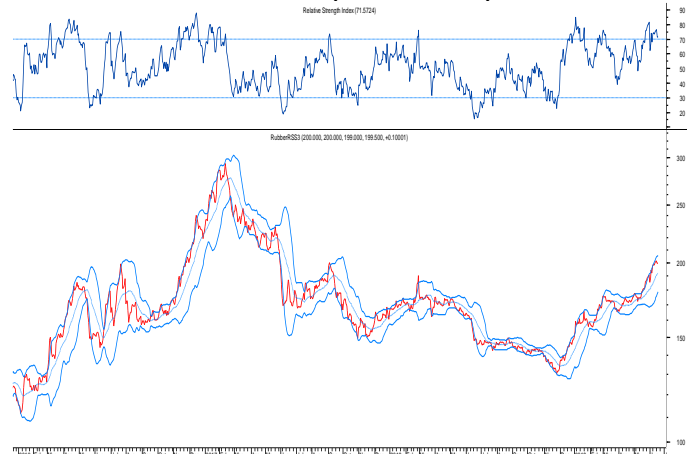
Giá dầu WTI



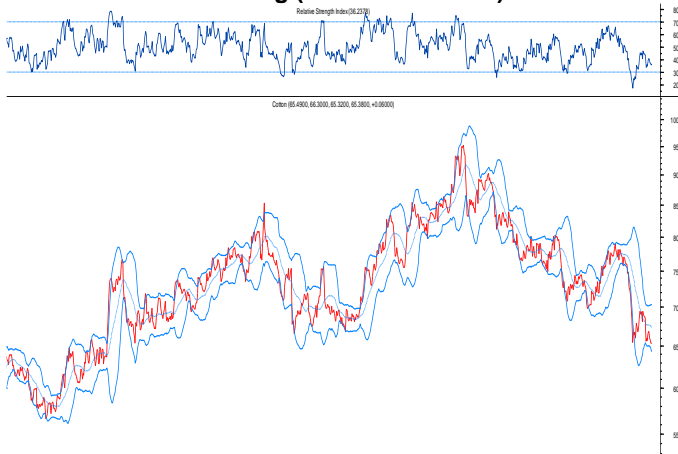
Giá thép phế (Shanghai)



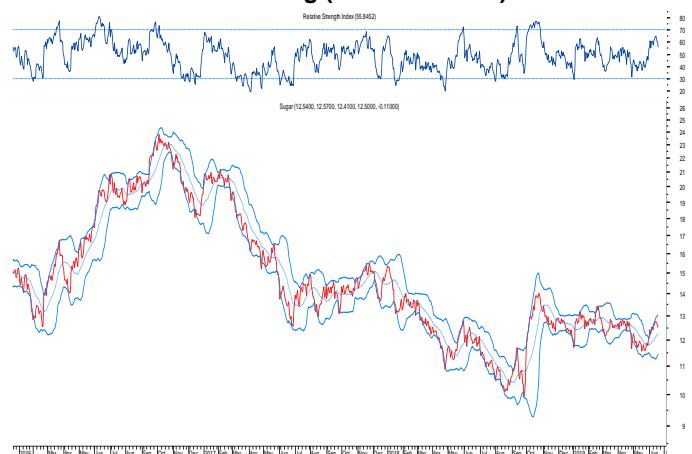
Giá cao su (RSS3 SICOM)



Giá bông (No.2 contract US)



Giá đường (No.11 contract)



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên báo cáo chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn thông tin tham khảo. Mọi quan điểm cũng như nhận định phân tích trong báo cáo cũng có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo. Người đọc cần lưu ý rằng BVSC có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo phân tích này.

Báo cáo này có bản quyền và là tài sản của BVSC. Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BVSC đều trái luật. Bản quyền thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

KHỐI PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Bộ phận vĩ mô & thị trường

Phạm Tiến Dũng

Trưởng bộ phận vĩ mô & thị trường
phamtien.dung@baoviet.com.vn

Bộ phận ngành & doanh nghiệp

Lưu Văn Lương

Trưởng bộ phận ngành ngoài Hội sở
luuvanluong@baoviet.com.vn

Lê Đăng Phương

Trưởng bộ phận ngành trong Chi nhánh
ledangphuong@baoviet.com.vn

BAOVIET  **Securities**

Trụ sở chính Hà Nội

Số 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, HN

Tel: (84-24)-3928 8080

Fax: (84-24)-3928 9888

Email: research-bvsc@baoviet.com.vn

Website: www.bvsc.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Số 233 Đồng Khởi, Quận I, HCM

Tel: (84-28)-3914 6888

Fax: (84-28)-3914 7999